



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN PHƯỚC
THUAN PHUOC SEAFOODS AND TRADING CORPORATION

Địa chỉ: 02 Bùi Quốc Hưng -KCN Dịch vụ Thủy sản Thọ Quang, Sơn Trà, Đà Nẵng

Số : 05.../TT-HĐQT

Đà Nẵng, Ngày 22 tháng 5 năm 2017

(dự thảo)

TỜ TRÌNH

Sửa đổi, bổ sung điều lệ

Tại Đại Hội Đồng cổ đông Cty CP Thủy Sản và TM Thuận Phước họp ngày 03 tháng 6 năm 2017

- Căn cứ Luật DN số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.
- Căn cứ Điều lệ mẫu và Điều lệ Cty CP Thủy Sản và Thương Mại Thuận Phước.
Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy Sản và Thương Mại Thuận Phước kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ phù hợp với quy định của Pháp Luật.

I./ Về bố cục Điều lệ sửa đổi gồm có 7 chương và 54 điều so với điều lệ cũ là 8 chương và 69 điều, bao gồm:

- Chương I: Quy định chung (5 điều)
- Chương II: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập (5 điều)
- Chương III: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát (29 điều)
- Chương IV: Chế độ tài chính, chứng từ, công khai thông tin (7 điều)
- Chương V: Con dấu, công nhân viên và công đoàn (2 điều)
- Chương VI: Giải thể, thanh lý, tranh tụng (4 điều)
- Chương VII: Điều khoản cuối cùng (2 điều)

II./ Về điều khoản bổ sung và sửa đổi:

Chương I: Bổ sung mới 1 điều, sửa đổi 2 điều

Điều 1: Giải thích thuật ngữ (bổ sung mới) gồm một số thuật ngữ qui định tại điều lệ như : luật doanh nghiệp, luật chứng khoán, vốn điều lệ, cán bộ quản lý, người có liên quan.....

Điều 3: Người đại diện theo pháp luật của Công ty được sửa đổi như sau :

Công ty có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo Pháp Luật (khoản 2 điều 13 Luật DN 2014). (Thay cho khoản h điều 35 điều lệ cũ “Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc là người đại diện theo Pháp Luật”).

Điều 4: Mục tiêu hoạt động của Công ty tại khoản 1 được sửa đổi như sau :

Khoản 1: Ngoài ngành nghề quy định tại điều 5 điều lệ cũ bổ sung thêm 2 ngành nghề mới là nuôi trồng thủy sản và kinh doanh vận tải.

Chương II: Sửa đổi 1 điều

Điều 7: Chứng nhận cổ phiếu tại khoản 2 được sửa đổi như sau :

Khoản 2: Chứng nhận cổ phiếu phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty thay thế khoản 2 điều 15 điều lệ cũ “cổ phiếu phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT và dấu của Công ty”

Chương III: sửa đổi, bổ sung 11 điều

Điều 12: Quyền của cổ đông tại khoản 3 được sửa đổi như sau :

Khoản 3: cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề cử người vào HĐQT và Ban kiểm soát theo quy định tương ứng khoản 2 Điều 26 và khoản 4 Điều 34 điều lệ sửa đổi, thay cho điểm a khoản 2 Điều 26 Điều lệ cũ, “đề cử người vào HĐQT và Ban kiểm soát”.

Điều 15: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông sửa đổi điểm m và điểm p khoản 2 như sau :

Khoản 2 - Điểm m: Quyết định giao dịch mua bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất thay cho điểm c khoản 3 Điều 28 điều lệ cũ “bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên...”.

Khoản 2 - Điểm p: Cty hoặc các chi nhánh của Cty ký kết hợp đồng với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật DN với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35%

tổng giá trị tài sản của Cty và các chi nhánh của Cty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất thay cho điểm đ khoản 3 điều 28 Điều lệ cũ, “ với cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần của Công ty và những người có liên quan, với thành viên HĐQT hoặc Tổng Giám Đốc, với các Doanh Nghiệp được quy định tại Luật DN năm 2005”.

Điều 18: Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp đại hội đồng cổ đông tại khoản 3 sửa đổi như sau :

Khoản 3: thông báo họp đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ít nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc thay thế khoản 1 Điều 31 Điều lệ cũ: “ít nhất là 7 ngày làm việc”.

Điều 19: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông tại khoản 1 và 2 được sửa đổi như sau :

Khoản 1: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Thay thế điểm a Khoản 1 Điều 29 điều lệ cũ quy định ít nhất 65%.

Khoản 2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút tính từ thời điểm xác định khai mạc Đại hội, người triệu tập hủy cuộc họp. Trong vòng 30 ngày phải triệu tập Đại hội. Đại hội triệu tập lần 2 phải có số cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Thay thế điểm b khoản 1 Điều 29 Điều lệ cũ quy định ít nhất là 51%.

Điều 21: Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sửa đổi khoản 1, 2, 3 như sau :

Khoản 1: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có ít nhất là 51% trở lên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp – thay khoản 3 điều 32 Điều lệ cũ quy định là 65%.

Khoản 2: Việc bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh Nghiệp. “Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu...”

Khoản 3: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến sửa đổi và bổ sung điều lệ, các loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể Doanh Nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Cty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Cty tính theo báo cáo tài chính gần nhất (Điều lệ cũ quy định 50% trở lên) được thông qua có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông dự họp (Điều lệ cũ quy định 75%) – thay thế khoản 3 Điều 32 điều lệ cũ.

Điều 25: Cơ cấu tiêu chuẩn thành viên HĐQT sửa đổi khoản 2 và khoản 3 như sau :

Khoản 2 : Thành viên HĐQT không nhất thiết là cổ đông của Công ty. Điều lệ cũ: "thành viên HĐQT là cổ đông của công ty".

Khoản 3 : Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác (bổ sung mới)

Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT sửa đổi khoản 1, 2 như sau :

Khoản 1: Số lượng thành viên HĐQT ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người.

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 5 năm, thay thế khoản 1 Điều 36 điều lệ cũ " HĐQT có từ 05-07 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 5 năm".

Khoản 2: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng, có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử, ứng viên HĐQT (bổ sung điều 36 điều lệ cũ)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% đề cử 01 ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% đề cử 02 ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% đề cử 03 ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% đề cử 04 ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% đề cử 05 ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% đề cử 06 ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% đề cử 07 ứng viên
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% đề cử 08 ứng viên

Điều 27: Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT sửa đổi khoản 4 điểm c như sau :

Khoản 4 điểm c: trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Doanh Nghiệp và trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp phải do đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. HĐQT: tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty thay cho khoản 2 điểm g Điều 35 điều lệ cũ quy định:” các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất” - Điều lệ mới là 35%

Điều 32: Bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyền hạn của Tổng Giám Đốc tại khoản 1 được sửa đổi như sau :

Khoản 1: HĐQT bổ nhiệm một thành viên trong hội đồng hoặc một người khác làm Tổng Giám Đốc, ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi tức và các điều khoản khác, liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám Đốc phải được báo cáo tại Hội Đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty (bổ sung mới).

Điều 33: Thư ký Công ty (bổ sung mới)

HĐQT chỉ định ít nhất 01 người làm thư ký Công ty với nhiệm kỳ và điều khoản theo quyết định của HĐQT. HĐQT có thể bãi nhiệm thư ký công ty khi cần nhưng không trái quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT có thể bổ nhiệm một hay nhiều trợ lý thư ký công ty tùy từng thời điểm.

Thư ký công ty có trách nhiệm:

1. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, ban Kiểm Soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của HĐQT hoặc Ban Kiểm Soát.
2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.
3. Tham dự các cuộc họp
4. Đảm bảo các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với Pháp Luật
5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát nội bộ.
6. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp Luật và Điều lệ công ty.

